TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Cao Lãnh, ngày 16 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. C

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân - gia đình thụ lý số 06/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số nhà 300, tổ 9, ấp Đông Định, xã Tân Thuận Đông, TP. C, tỉnh Đ.

2. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 300, tổ 9, ấp D, xã Đ, TP. C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân:

Chị L và anh L kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Đông, TP. C, tỉnh Đ(giấy chứng nhận kết hôn số 39/2014, ngày 28/5/2014). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn do không phù hợp, vợ chồng dung hòa để duy trì hôn nhân nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, không thể chung sống tiếp tục. Nay chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Nguyễn Thành L thống nhất yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 20/6/2014 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 28/9/2018. Hiện nay con chung sống chung cha mẹ.

Chị L tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thành Đ, anh L tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Ngọc Anh T.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4[. Về nợ chung: Không có. không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5]. Lệ phí việc dân sự: Chị L và anh L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân – gia đình.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Nguyễn Thành L thống nhất thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 39/2014, ngày 28/5/2014 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Đông, TP. C, tỉnh Đ).

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 20/6/2014 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 28/9/2018. Hiện nay con chung sống chung cha mẹ.

Chị L tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thành Đ, anh L tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Ngọc Anh T.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí việc dân sự: chị L và anh L tự nguyện chịu 300.000 đồng. Lệ phí việc dân sự trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu lệ phí, án phí tòa án số 0011938 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. C, Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.